

Số: 284/TB-DGBĐ

Gia Lai, ngày 23 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ
CHO THUÊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐỐI VỚI 18 KIỐT 2 TẦNG VÀ
22 LÔ CHỢ CHÍNH – LÁN CHỢ TẠI CHỢ AN NHƠN, PHƯỜNG BÌNH ĐỊNH

Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định Thông báo tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đối với 18 Kiốt 2 tầng và 22 lô chợ chính – Lán chợ tại chợ An Nhơn, cụ thể như sau:

- ❖ **Phiên đấu giá thứ 3: Vào lúc 08h30' Thứ 6, ngày 23/01/2026**
- ❖ Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ mời tham gia đấu giá:
 - Tại Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định, địa chỉ: số 120 Diên Hồng, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai: Từ ngày niêm yết Thông báo đấu giá đến 17h00' Thứ 2, ngày 19/01/2026.
 - Tại Kiốt số 18 (khu A) chợ An Nhơn: Từ 8h00' đến 16h00' Thứ 3, ngày 20/01/2026.

Ký hiệu Kiốt	Tên khu, hướng	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ² /20 năm)	Giá khởi điểm 20 năm (đồng)	Tiền đặt trước và tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
	Kiốt khu A					
1	Mặt quay hướng Bắc	72	10.060.200	724.334.400	144.970.000	30.000.000
3	Mặt quay hướng Bắc	60	8.748.000	524.880.000	105.080.000	15.000.000
5	Mặt quay hướng Bắc	60	8.748.000	524.880.000	105.080.000	15.000.000
7	Mặt quay hướng Bắc	60	8.748.000	524.880.000	105.080.000	15.000.000
9	Mặt quay hướng Bắc	60	8.748.000	524.880.000	105.080.000	15.000.000
11	Mặt quay hướng Bắc	60	8.748.000	524.880.000	105.080.000	15.000.000
13	Mặt quay hướng Bắc	60	8.748.000	524.880.000	105.080.000	15.000.000
15	Mặt quay hướng Bắc	60	8.748.000	524.880.000	105.080.000	15.000.000
17	Mặt quay hướng Bắc	72	10.060.200	724.334.400	144.970.000	30.000.000
2	Mặt quay hướng Nam	120	11.178.000	1.341.360.000	268.470.000	30.000.000
4	Mặt quay hướng Nam	100	9.720.000	972.000.000	194.500.000	30.000.000
6	Mặt quay hướng Nam	100	9.720.000	972.000.000	194.500.000	30.000.000
8	Mặt quay hướng Nam	100	9.720.000	972.000.000	194.500.000	30.000.000
10	Mặt quay hướng Nam	100	9.720.000	972.000.000	194.500.000	30.000.000
12	Mặt quay hướng Nam	100	9.720.000	972.000.000	194.500.000	30.000.000
14	Mặt quay hướng Nam	100	9.720.000	972.000.000	194.500.000	30.000.000
16	Mặt quay hướng Nam	100	9.720.000	972.000.000	194.500.000	30.000.000
18	Mặt quay hướng Nam	120	11.178.000	1.341.360.000	268.470.000	30.000.000

Ký hiệu Kiốt	Tên khu, hướng	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ² /5 năm)	Giá khởi điểm 5 năm (đồng)	Tiền đặt trước và tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
	Khu chợ chính					
21	Lô thường	9	3.540.000	31.860.000	6.420.000	2.000.000
105	Lô thường	9	3.540.000	31.860.000	6.420.000	2.000.000
111	Lô thường	9	3.540.000	31.860.000	6.420.000	2.000.000
112	Lô thường	9	3.540.000	31.860.000	6.420.000	2.000.000
207	Lô thường	9	3.540.000	31.860.000	6.420.000	2.000.000
271	Lô góc	9	3.900.000	35.100.000	7.070.000	2.000.000
223	Lô góc	9	3.900.000	35.100.000	7.070.000	2.000.000
	Lán chợ					
7	Khu 4C, Lô góc	6,25	3.180.000	19.875.000	4.030.000	2.000.000
21	Khu 4C, Lô góc	6,25	3.180.000	19.875.000	4.030.000	2.000.000
175	Khu 4C, Lô góc	6,25	3.180.000	19.875.000	4.030.000	2.000.000
264	Khu 4B, lô góc	6,25	3.180.000	19.875.000	4.030.000	2.000.000
269	Khu 4B, lô thường	6,25	2.880.000	18.000.000	3.650.000	2.000.000
412	Khu 4B, lô góc	6,25	3.180.000	19.875.000	4.030.000	2.000.000
462	Khu 4A, Lô góc	10	3.180.000	31.800.000	6.410.000	2.000.000
463	Khu 4A, Lô góc	10	3.180.000	31.800.000	6.410.000	2.000.000
467	Khu 4A, Lô thường	10	2.880.000	28.800.000	5.810.000	2.000.000
504	Khu 4A, Lô góc	10	3.180.000	31.800.000	6.410.000	2.000.000
506	Khu 4A, Lô góc	10	2.880.000	28.800.000	5.810.000	2.000.000
510	Khu 4A, Lô thường	10	3.180.000	31.800.000	6.410.000	2.000.000
516	Khu 4A, Lô góc	10	3.180.000	31.800.000	6.410.000	2.000.000
517	Khu 4A, Lô góc	10	3.180.000	31.800.000	6.410.000	2.000.000
521	Khu 4A, Lô thường	10	2.880.000	28.800.000	5.810.000	2.000.000

- ❖ **Thời gian xem tài sản:** Liên tục từ ngày Thông báo cho đến ngày mở phiên đấu giá.
- ❖ **Điều kiện và cách thức đăng ký tham gia đấu giá:** Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá nộp bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, gồm:
 - Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định phát hành)
 - Chứng từ nộp tiền đặt trước và tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá
 - Bản sao Căn cước điện tử trên Vneid/Giấy CN ĐKKD (tổ chức)
 - Phiếu trả giá vòng gián tiếp (vòng 1)
- * Tất cả các loại giấy tờ trên bỏ vào phong bì đã phủ chất bảo mật do Công ty cung cấp, dán, ký các mép phong bì và nộp vào thùng đăng ký đấu giá.

- **Tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá:**

- + Giá khởi điểm dưới 100 triệu đồng: 50.000 đồng/hồ sơ
- + Giá khởi điểm từ 100 triệu đồng đến dưới 1 tỷ đồng: 100.000 đồng/hồ sơ
- + Giá khởi điểm từ 1 tỷ đồng đến dưới 5 tỷ đồng: 200.000 đồng/hồ sơ

(Tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá đã được cộng chung với tiền đặt trước theo bảng trên)

❖ **Tiền đặt trước và tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá:** Nộp riêng từng lô đất đúng số tiền như trên (không được nộp gộp và nộp nhiều chứng từ cho 01 lô đất), vào tài khoản **Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định**, tại các ngân hàng sau:

- Tài khoản số: 0051000097979 tại VCB Bình Định
- Tài khoản số: 1355 777 777 tại VCB Quy Nhơn
- Tài khoản số: 5580858888 tại BIDV Quy Nhơn
- Tài khoản số: 5806666888 tại BIDV Bình Định
- Tài khoản số: 114002776548 tại Vietinbank Phú Tài
- Tài khoản số: 4300 333 666 999 tại Agribank Bình Định

Nội dung nộp tiền: Nguyễn Văn A.... nộp tiền đấu giá thuê chợ An Nhơn

❖ **Phương thức đấu giá:** Trả giá lên; đấu giá từng tài sản riêng biệt.

❖ **Hình thức đấu giá:** Kết hợp giữa đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp và đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá (chi tiết xem Quy chế cuộc đấu giá).

❖ **Địa điểm tổ chức đấu giá:** Trụ sở Tổ dân phố Nguyễn Thị Minh Khai.

Địa chỉ: Số 90 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai.

❖ **Người có tài sản đấu giá:** Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Bình Định.

Địa chỉ: Số 78 Lê Hồng Phong, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai.

❖ **Thời gian nộp tiền trúng đấu giá:**

- Đối với 106 Kiot 2 tầng: Người trúng đấu giá nộp tiền 02 đợt cho chu kỳ thuê 20 năm, trong đó: đợt 1 nộp 60% giá trúng đấu giá tại thời điểm ký hợp đồng; đợt 2 nộp 40% phần còn lại vào năm thứ 2 (tại thời điểm 01 năm sau (12 tháng sau)).
- Đối với các lô, sạp trong chợ: Người trúng đấu giá nộp tiền 02 đợt cho chu kỳ thuê 05 năm, trong đó: đợt 1 bằng 50% giá trúng đấu giá tại thời điểm ký hợp đồng thuê lô, sạp; đợt 2 phần còn lại vào năm thứ 2 (tại thời điểm 01 năm sau (12 tháng sau)).

❖ **Ký Hợp đồng cho thuê, nộp tiền trúng đấu giá và giao Kiot; lô, sạp cho người trúng đấu giá:**

- Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị gửi văn bản thông báo ký hợp đồng cho thuê, nộp tiền trúng đấu giá và giao Kiot cho người đã trúng đấu giá. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc (kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá) người trúng đấu giá nộp 60% số tiền trúng đấu giá đối với

Kiot 2 tầng và người trúng đấu giá nộp 50% số tiền trúng đấu giá đối với các lô, sạp (kể cả tiền đặt trước) cho Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. Sau khi nhận được chứng từ nộp số tiền trúng đấu giá (kể cả tiền đặt trước), Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị ký kết hợp đồng và bàn giao Kiot; lô, sạp cho người trúng đấu giá.

- Sau khi thực hiện thu số tiền trúng đấu giá, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thực hiện nghĩa vụ thuế, phần còn lại nộp vào Ngân sách phường Bình Định.
 - Trường hợp quá thời hạn nộp tiền nêu trên mà người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ số tiền trúng đấu giá (kể cả tiền đặt trước). Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu UBND phường hủy kết quả đấu giá tài sản.
- ❖ Người trúng đấu giá không được chuyển nhượng hoặc cho thuê lại hoặc ủy quyền cho người khác kinh doanh dưới bất kỳ mọi hình thức.

❖ **Khách hàng cần biết thêm chi tiết liên hệ tại:**

Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định

Địa chỉ: 120 đường Diên Hồng, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

Điện thoại: (0256) 3521281 – 2468386

Xem website: <https://daugiahopdanhbinhdinh.com/>; <https://dgts.moj.gov.vn/>
hoặc <https://taisancong.vn/>

Nơi niêm yết Thông báo:

- UBND phường Bình Định;
- Cổng Đấu giá tài sản Quốc gia;
- Website: taisancong.vn;
- Website các Sở, Ngành;
- Phòng KT, HT&ĐT phường Bình Định;
- TDP Nguyễn Thị Minh Khai;
- Chợ An Nhơn;
- Cty ĐGHD Bình Định.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Thương

Số: 283/QĐ-ĐGBĐ

Gia Lai, ngày 23 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy chế cuộc đấu giá cho thuê quyền sử dụng
đối với 18 Kiốt và 22 lô chợ chính – Lán chợ tại chợ An Nhơn**

CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 77/2025/QĐ-UBND ngày 07/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 3407/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá cho thuê diện tích bán hàng của 95 lô, sạp tại chợ An Nhơn, thị xã An Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ An Nhơn do UBND phường Bình Định quản lý - Phần diện tích Kiốt 2 tầng (106 Kiốt bán hàng);

Căn cứ Quyết định số 2481A/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND phường Bình Định về việc phê duyệt phương án tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đối với 106 Kiốt 2 tầng và 22 lô khu chợ chính – Lán chợ, chợ An Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND phường Bình Định về việc phê duyệt giá khởi điểm đấu giá cho thuê quyền sử dụng diện tích bán hàng 106 Kiốt 2 tầng và 22 lô, sạp còn lại tại chợ An Nhơn;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 14/2025/HĐ-ĐGBĐ ngày 23/12/2025 giữa Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Bình Định và Công ty Đầu giá Hợp danh Bình Định về việc tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đối với 106 Kiốt 2 tầng và 22 lô khu chợ chính – Lán chợ tại chợ An Nhơn, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế cuộc đấu giá cho thuê quyền sử dụng đối với 18 Kiốt và 22 lô chợ chính – Lán chợ tại chợ An Nhơn, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai do Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định tổ chức đấu giá.

Điều 2: Lãnh đạo các phòng của Công ty và khách hàng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi đấu giá hoàn thành các lô đất nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Phòng KT, HT&ĐT P. BD;
- Phổ biến cho KH;
- Lưu VT, HSDG.

 **GIÁM ĐỐC**
Nguyễn Tấn Thương

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

**Cho thuê quyền sử dụng đối với 18 Kiốt 2 tầng và 22 lô chợ chính – Lán chợ
tại chợ An Nhơn, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai**

(Kèm theo Quyết định số 283/QĐ-ĐGBĐ, ngày 23/12/2025 của Cty Đấu giá Hợp danh Bình Định)

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 77/2025/QĐ-UBND ngày 07/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 3407/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá cho thuê diện tích bán hàng của 95 lô, sạp tại chợ An Nhơn, thị xã An Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ An Nhơn do UBND phường Bình Định quản lý - Phần diện tích Kiốt 2 tầng (106 Kiốt bán hàng);

Căn cứ Quyết định số 2481A/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND phường Bình Định về việc phê duyệt phương án tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đối với 106 Kiốt 2 tầng và 22 lô khu chợ chính – Lán chợ, chợ An Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND phường Bình Định về việc phê duyệt giá khởi điểm đấu giá cho thuê quyền sử dụng diện tích bán hàng 106 Kiốt 2 tầng và 22 lô, sạp còn lại tại chợ An Nhơn;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 14/2025/HĐ-ĐGBĐ ngày 23/12/2025 giữa Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Bình Định và Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định về việc tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đối với 106 Kiốt 2 tầng và 22 lô khu chợ chính – Lán chợ tại chợ An Nhơn, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai.

Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định ban hành Quy chế cuộc đấu giá áp dụng cho từng tài sản đấu giá, như sau:

Điều 1: Tài sản đấu giá; giá khởi điểm, bước giá và tiền đặt trước; thời gian và địa điểm xem tài sản; thời gian và địa điểm tổ chức đấu giá; thời gian thông báo đấu giá:

- 1. Tài sản đấu giá:** Cho thuê quyền sử dụng đối với 18 Kiốt 2 tầng và 22 lô chợ chính – Lán chợ tại chợ An Nhơn, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai.
- 2. Giá khởi điểm:** Theo các Quyết định phê duyệt giá khởi điểm.
- 3. Bước giá:**
 - Các Ki ốt có giá khởi điểm dưới 700 triệu đồng, bước giá là 15.000.000 đồng.
 - Các Ki ốt có giá khởi điểm từ 700 triệu đồng trở lên, bước giá là 30.000.000 đồng.
 - Đối với các lô chợ chính – lán chợ, bước giá là 2.000.000 đồng.
- 4. Tiền đặt trước:** Bằng 20% giá khởi điểm *(làm tròn đến hàng chục nghìn đồng)*.
(Danh sách chi tiết tài sản đấu giá kèm theo)
- 5. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên đấu giá:**
 - Thời gian tổ chức phiên đấu giá: Vào lúc 08h30' Thứ 6, ngày 23/01/2026.
 - Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Trụ sở tổ dân phố Nguyễn Thị Minh Khai
Địa chỉ: 90 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai.
- 6. Thời gian và địa điểm xem tài sản:**
 - Từ ngày thông báo đến 16h00' trước ngày mở phiên đấu giá *(ngày làm việc hành chính)*, tại nơi tài sản đấu giá tọa lạc.
 - Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định không chịu trách nhiệm đối với trường hợp người tham gia đấu giá không xem thực tế tài sản mà vẫn nộp hồ sơ và tiền đặt trước đăng ký tham gia đấu giá.
- 7. Địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:**
 - Tại Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định, số 120 - Diên Hồng, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai từ ngày Niêm yết Thông báo đấu giá cho đến 17h00' Thứ 2, ngày 19/01/2026.
 - Tại Kiốt số 18 (khu A) chợ An Nhơn: Từ 8h00' đến 16h00' Thứ 3, ngày 20/01/2026.
- 8. Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng:** Thông báo trên Báo Gia Lai và Báo Thanh Niên *(mỗi báo 01 kỳ)*; trên website: <https://daugiahopdanhbinhdingh.com>; Cổng Đấu giá tài sản Quốc gia; <https://taisancong.vn> và trang facebook: <https://www.facebook.com/bandaugiabinhdinh>.

Điều 2: Nguồn gốc và hồ sơ pháp lý của tài sản:

- Nguồn gốc tài sản: Tài sản trên thuộc quyền quản lý của UBND phường Bình Định, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Bình Định là đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá.

- Hồ sơ pháp lý:

+ Quyết định số 3407/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá cho thuê diện tích bán hàng của 95 lô, sạp tại chợ An Nhơn, thị xã An Nhơn;

+ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ An Nhơn do UBND phường Bình Định quản lý - Phần diện tích Kiốt 2 tầng (106 Kiốt bán hàng);

+ Quyết định số 2481A/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND phường Bình Định về việc phê duyệt phương án tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đối với 106 Kiốt 2 tầng và 22 lô khu chợ chính – Lán chợ tại chợ An Nhơn;

+ Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND phường Bình Định về việc phê duyệt đấu giá cho thuê quyền sử dụng đối với 106 Kiốt 2 tầng và 22 lô khu chợ chính – Lán chợ tại chợ An Nhơn.

Điều 3: Đối tượng, điều kiện được tham gia đấu giá, hành vi nghiêm cấm:

1. Đối tượng được tham gia đấu giá: Tổ chức, Cá nhân (*gọi tắt là người tham gia đấu giá*) có nhu cầu thuê lô Kiốt, lô chợ chính – Lán chợ để buôn bán, kinh doanh.

2. Điều kiện được tham gia đấu giá: Đối tượng tham gia đấu giá có đủ các điều kiện sau:

- Có Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định phát hành, trong đó có nội dung cam kết sử dụng đúng mục đích; thực hiện đầy đủ, kịp thời về nghĩa vụ nộp tiền trúng đấu giá theo quy định.

- Nộp tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá đúng theo Thông báo đấu giá.

- Nộp phiếu trả giá vòng gián tiếp (vòng 1) đúng theo quy định.

- Nộp bản sao Căn cước điện tử trên Vneid/Giấy CN ĐKKD (tổ chức).

- Đủ năng lực hành vi dân sự và quyền đại diện tham gia đấu giá.

+ Người tham gia đấu giá có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

+ Đối với cá nhân tham gia đấu giá phải là người đứng tên đăng ký tham gia đấu giá, nếu người khác tham dự phiên đấu giá thay thì phải có Hợp đồng ủy quyền của người đăng ký tham gia đấu giá. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản có cơ quan công chứng xác nhận.

+ Đối với tổ chức tham gia đấu giá: Người đại diện cho một tổ chức kinh tế đăng ký và tham gia đấu giá phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó hoặc là người có đủ năng lực hành vi dân sự được Thủ trưởng tổ chức, đơn vị ủy quyền tham gia đấu giá. Việc ủy quyền phải thực hiện bằng văn bản có ký tên và đóng dấu của tổ chức, đơn vị.

3. Đối tượng không được tham gia đấu giá:

a. Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, người không làm chủ hành vi

hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, không làm chủ được hành vi của mình;

b. Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c. Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

đ. Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với các loại tài sản đó.

4. Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức khác thực hiện các hành vi sau đây (*theo Khoản 5, Điều 9 Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản*):

a. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

b. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

đ. Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

e. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

f. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

g. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

5. Người trúng đấu giá không được chuyển nhượng hoặc cho thuê lại hoặc ủy quyền cho người khác kinh doanh dưới bất kỳ mọi hình thức (*hạn chế đầu cơ, để trống kiot, lô sạp sau khi trúng đấu giá*).

Điều 4: Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

- Người đăng ký tham gia đấu giá tự nguyện nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất, gồm:

+ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu do Công ty phát hành, trong đó có nội dung cam kết sử dụng đúng mục đích; thực hiện nộp tiền trúng đấu giá theo quy định;

+ Bản sao Căn cước điện tử trên VNeid/Giấy chứng nhận ĐKKD (tổ chức);

+ Chứng từ nộp tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá;

+ Phiếu trả giá vòng gián tiếp (vòng 1).

* Tất cả các loại giấy tờ trên bỏ vào phong bì đã phủ chất bảo mật do Công ty cung cấp, dán, ký các mép phong bì và nộp vào thùng tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

Điều 5: Người tham gia đấu giá phải thực hiện các quy định sau:

1. Người tham gia đấu giá phải có mặt đúng thời gian; địa điểm theo như thông báo và niêm yết công khai; mang theo CCCD/CC hoặc hộ chiếu để kiểm tra trước khi vào phòng đấu giá.

2. Không sử dụng các chất kích thích khi đến tham dự đấu giá.

3. Không mang theo vũ khí, chất cháy, chất nổ đến khu vực tổ chức đấu giá.

4. Không sử dụng điện thoại di động hoặc bất kỳ phương tiện thông tin truyền thông nào khác trong phòng đấu giá.

5. Những người có tên trong danh sách đăng ký tham gia đấu giá mới được vào phòng đấu giá, phải ngồi đúng vị trí được nhân viên Công ty hướng dẫn, không đi lại lộn xộn trong phòng đấu giá.

6. Không nói chuyện, trao đổi bàn bạc giữa những người tham gia đấu giá.

7. Không tranh luận với đấu giá viên với bất kỳ lý do nào.

8. Trường hợp người tham gia đấu giá xin rút hồ sơ không tham gia đấu giá phải có lý do chính đáng và làm đơn xin rút hồ sơ và nộp vào thùng tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trước thời điểm kết thúc nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

9. Chấp nhận toàn bộ Quy chế cuộc đấu giá do Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định ban hành và quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Điều 6: Phương thức và hình thức đấu giá:

Phiên đấu giá được tiến hành phải có từ 02 (hai) người đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ trên cùng 01 tài sản trở lên, trường hợp chỉ có 01 (một) người đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ thì phiên đấu giá không thành.

1. Phương thức đấu giá: Trả giá lên; đấu giá từng tài sản riêng biệt.

2. Hình thức đấu giá: Kết hợp giữa đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp với đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá.

- Bước 1: Vòng bỏ phiếu gián tiếp (vòng thứ 1):

+ Khi nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá thì đồng thời nộp phiếu trả giá vòng gián tiếp (vòng 1). Tại vòng 1 người tham gia đấu giá bắt buộc phải trả ít nhất bằng giá khởi điểm hoặc cao hơn khởi điểm nhưng phải trả tròn bước giá.

Ví dụ: Giá trả = Giá khởi điểm + $n \times$ bước giá (với $n \geq 0$ và là số nguyên)

+ Vòng đấu giá gián tiếp (vòng 1), người tham gia đấu giá ghi phiếu trả giá phải ghi đầy đủ thông tin cá nhân; ký hiệu tài sản đấu giá; số tiền trả giá bằng số, bằng chữ, ký và ghi rõ họ tên.

+ Tại phiên đấu giá, mỗi tài sản đấu giá sẽ chọn các phiếu có mức trả giá cao từ thứ 1 đến phiếu có mức trả giá cao thứ 3 để tiếp tục đấu giá các vòng tiếp theo. Những người có phiếu trả giá thấp hơn 3 mức trả giá cao nhất thì bị loại không được tiếp tục đấu giá.

- Bước 2: Từ vòng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá (từ vòng đấu thứ 2 trở đi):

+ Giá cao nhất của vòng đấu giá trước được chọn làm giá khởi điểm cho vòng đấu giá sau liền kề.

+ Người tham gia đấu giá phải trả giá cao hơn giá khởi điểm của vòng đấu giá đó ít nhất 1 bước giá và phải trả tròn bước giá (Ví dụ: Giá trả = Giá khởi điểm của vòng đấu giá đó + $n \times$ bước giá, với $n \geq 1$ và là số nguyên). Nếu người tham gia đấu giá không muốn tiếp tục đấu giá thì ghi “bỏ” (“bỏ” tức là “dừng” không tiếp tục đấu giá).

+ Cách ghi: Ghi số bước giá cần trả giá tăng thêm so với giá khởi điểm tại vòng đấu giá đó vào phiếu trả giá (bằng số và bằng chữ); ký, ghi rõ họ tên.

- Quy định về trúng đấu giá:

+ Từ vòng đấu giá thứ 2 trở đi, tại một vòng đấu giá nào đó, nếu còn 1 người trả giá cao nhất, đồng thời tất cả những người còn lại đều ghi “bỏ” thì người trả giá cao nhất là người trúng đấu giá.

+ Từ vòng đấu giá thứ 2 trở đi, tại một vòng đấu giá nào đó mà tất cả những người tham gia đấu giá đều ghi “bỏ” thì người trả giá cao nhất của vòng đấu giá trước liền kề là người trúng đấu giá; trường hợp vòng đấu giá trước liền kề có từ 2 người trở lên cùng trả giá cao nhất bằng nhau thì đấu giá viên điều hành phiên đấu giá tiến hành cho những người này bốc thăm, người có số bốc thăm lớn nhất là người trúng đấu giá.

+ Số vòng đấu giá tối đa là 15 vòng. Tại vòng đấu giá thứ 15 người trả giá cao nhất là người trúng đấu giá. Nếu vòng đấu giá thứ 15 có từ 2 người trở lên cùng trả giá cao nhất bằng nhau thì đấu giá viên điều hành phiên đấu giá tổ chức cho những người này bốc thăm, người có số bốc thăm lớn nhất là người trúng đấu giá.

- Các quy định khác:

+ Thời gian trả giá tối đa từ vòng đấu giá thứ 2 trở đi là: 90 giây. Những phiếu trả giá quá 90 giây xem như “bỏ” tại vòng đấu giá đó và không được đấu giá các vòng tiếp theo.

+ Phiếu trả giá bị xóa, sửa, trả giá không đúng quy định thì không hợp lệ và xem như “bỏ” tại vòng đấu giá đó và không được đấu giá các vòng tiếp theo.

+ Người tham gia đấu giá đã ghi “bỏ” hoặc phiếu trả giá không hợp lệ thì không được tham gia đấu giá các vòng tiếp theo.

Điều 7: Quy định về bảo mật; biên bản đấu giá:

1. Quy định bảo mật:

- Toàn bộ hồ sơ đăng ký đấu giá của người tham gia đấu giá được bỏ vào phong bì do Công ty cung cấp (đã phủ chất bảo mật), dán, ký các mép của phong bì và bỏ vào thùng nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

- Đến 16h00' của ngày kết thúc đăng ký đấu giá (trước ngày mở phiên đấu giá 02 ngày làm việc), đại diện người có tài sản đấu giá; đại diện các thành phần tham gia giám sát cùng với Công ty sẽ niêm phong thùng nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá. Việc niêm phong được lập thành biên bản và có các thành phần tham dự ký tên.

- Trước giờ tổ chức phiên đấu giá, đại diện người có tài sản đấu giá; đại diện các thành phần tham gia giám sát; đại diện người tham gia đấu giá cùng với Công ty kiểm tra và mở niêm phong, lập danh sách đấu giá.

2. Biên bản đấu giá: Kết thúc phiên đấu giá, toàn bộ diễn biến của phiên đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá và có đầy đủ chữ ký của người ghi biên bản, người điều hành phiên đấu giá, đại diện người có tài sản đấu giá, đại diện các thành phần tham gia giám sát, đại diện người tham gia đấu giá và người trúng đấu giá.

Điều 8: Rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận:

- Tại phiên đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó.

- Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận thì bị truất quyền tham gia đấu giá.

Điều 9: Từ chối kết quả trúng đấu giá:

- Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

- Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 10: Những trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá:

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìềm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;
- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;
- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;
- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của các luật có liên quan.

Điều 11: Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiền đặt trước:

1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: Thực hiện theo Quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá là khoản tiền không hoàn trả cho người tham gia đấu giá.

2. Tiền đặt trước: Bằng 20% giá khởi điểm (*làm tròn đến hàng chục nghìn đồng*).

- Tiền đặt trước: Nộp riêng theo từng tài sản đấu giá và nộp đúng số tiền đặt trước theo thông báo của Công ty.
- Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ ngày thông báo đến 16h00' trước ngày mở phiên đấu giá 02 ngày làm việc (Cùng với thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá).
- Nộp bằng tiền Việt Nam đồng.
- Nộp vào tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định:
 - + TK: 0051000097979 tại VCB Bình Định
 - + TK: 1355 777 777 tại VCB Quy Nhơn
 - + TK: 5580858888 tại BIDV Quy Nhơn
 - + TK: 5806666888 tại BIDV Bình Định
 - + TK: 114002776548 tại Vietinbank Phú Tài
 - + TK: 4300 333 666 999 tại Agribank Bình Định

Nội dung nộp tiền: Nguyễn Văn A.....nộp tiền (chuyển tiền) đấu giá chợ An Nhơn

3. Người tham gia đấu giá được nhận lại tiền đặt trước đối với các trường hợp sau:

- Rút lại đăng ký tham gia đấu giá trước thời điểm kết thúc nộp hồ sơ tham gia đấu giá;
- Không đủ điều kiện tổ chức đấu giá theo quy định;
- Không trúng đấu giá trừ các trường hợp quy định tại điểm 4 điều này.

Công ty hoàn trả tiền đặt trước cho các trường hợp nêu trên chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá;

4. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau:

- Nộp hồ sơ đăng ký đấu giá nhưng không đến tham gia phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;
- Bị tước quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 điều 9 của Luật Đấu giá tài sản;
- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 điều 44 của Luật Đấu giá tài sản;
- Rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận theo quy định tại điều 50 của Luật Đấu giá tài sản;
- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại điều 51 của Luật Đấu giá tài sản (kể cả trường hợp từ chối bóc thăm để chọn ra người trúng đấu giá);

Điều 12: Thời hạn nộp tiền của người trúng đấu giá, Ký hợp đồng cho thuê, nộp tiền trúng đấu giá và giao Kiot; lô, sạp cho người trúng đấu giá:

1. Thời hạn nộp tiền của người trúng đấu giá:

- Đối với 106 Kiot 2 tầng: Người trúng đấu giá nộp tiền 02 đợt cho chu kỳ thuê 20 năm, trong đó: đợt 1 nộp 60% giá trúng đấu giá tại thời điểm ký hợp đồng; đợt 2 nộp 40% phần còn lại vào năm thứ 2 (*tại thời điểm 01 năm sau (12 tháng sau)*).
- Đối với các lô, sạp trong chợ: Người trúng đấu giá nộp tiền 02 đợt cho chu kỳ thuê 05 năm, trong đó: đợt 1 bằng 50% giá trúng đấu giá tại thời điểm ký hợp đồng thuê lô, sạp; đợt 2 phần còn lại vào năm thứ 2 (*tại thời điểm 01 năm sau (12 tháng sau)*).

2. Ký hợp đồng cho thuê, nộp tiền trúng đấu giá và giao Kiot; lô, sạp cho người trúng đấu giá:

- Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị gửi văn bản thông báo ký hợp đồng cho thuê, nộp tiền trúng đấu giá và giao Kiot cho người đã trúng đấu giá. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc (kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá) người trúng đấu giá nộp 60% số tiền trúng đấu giá đối với Kiot 2 tầng và người trúng đấu giá nộp 50% số tiền trúng đấu giá đối với các lô, sạp (kể cả tiền đặt trước) cho Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. Sau khi nhận được chứng từ nộp số tiền trúng đấu giá (kể cả tiền đặt trước), Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị ký kết hợp đồng và bàn giao Kiot; lô, sạp cho người trúng đấu giá.
- Sau khi thực hiện thu số tiền trúng đấu giá, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thực hiện nghĩa vụ thuế, phần còn lại nộp vào Ngân sách phường Bình Định.
- Trường hợp quá thời hạn nộp tiền nêu trên mà người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ số tiền trúng đấu giá (kể cả tiền đặt trước). Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu UBND phường hủy kết quả đấu giá tài sản.

Điều 13: Trách nhiệm của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá:

1. Đấu giá viên phải bảo đảm bí mật về họ tên, số lượng người tham gia đấu giá, trung thực, minh bạch trong quá trình đấu giá.
2. Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá phải phổ biến Quy chế cuộc đấu giá, giới thiệu về mình, nhân viên giúp việc, đại diện người có tài sản đấu giá, đại diện các thành phần tham gia giám sát, điểm danh khách hàng và giới thiệu tài sản đấu giá; xử lý kịp thời các tình huống xảy ra trong phiên đấu giá và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 14: Xử lý hành vi, vi phạm việc đấu giá:

1. Trước và trong phiên đấu giá nghiêm cấm khách hàng liên kết, thông đồng, dìm giá. Nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật hiện hành.
2. Người tham gia đấu giá tài sản thực hiện tốt các quy định của pháp luật về đấu giá và Quy chế này, nếu người tham gia đấu giá tài sản nào vi phạm thì xử lý theo quy định.
3. Những vấn đề không nêu trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
4. Vấn đề gì còn chưa rõ liên quan đến công tác đấu giá, người tham gia đấu giá liên hệ với Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định trước ngày tổ chức phiên đấu giá để được hướng dẫn và giải quyết./.



CHẤM ĐỌC

Nguyễn Tấn Thương

DANH SÁCH CHI TIẾT CÁC TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

(Kèm theo Quyết định số 283/QĐ-ĐGBĐ ngày 23/12/2025 của Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Định)

Ký hiệu tài sản	Vị trí	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ² /20 năm)	Giá khởi điểm 20 năm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
	KIÓT						
	Khu A						
1	Các Kiot quay mặt hướng Bắc (mặt tiền hướng nhà lồng)	72	10.060.200	724.334.400	144.870.000	30.000.000	
3	Các Kiot quay mặt hướng Bắc (mặt tiền hướng nhà lồng)	60	8.748.000	524.880.000	104.980.000	15.000.000	
5	Các Kiot quay mặt hướng Bắc (mặt tiền hướng nhà lồng)	60	8.748.000	524.880.000	104.980.000	15.000.000	
7	Các Kiot quay mặt hướng Bắc (mặt tiền hướng nhà lồng)	60	8.748.000	524.880.000	104.980.000	15.000.000	
9	Các Kiot quay mặt hướng Bắc (mặt tiền hướng nhà lồng)	60	8.748.000	524.880.000	104.980.000	15.000.000	
11	Các Kiot quay mặt hướng Bắc (mặt tiền hướng nhà lồng)	60	8.748.000	524.880.000	104.980.000	15.000.000	
13	Các Kiot quay mặt hướng Bắc (mặt tiền hướng nhà lồng)	60	8.748.000	524.880.000	104.980.000	15.000.000	
15	Các Kiot quay mặt hướng Bắc (mặt tiền hướng nhà lồng)	60	8.748.000	524.880.000	104.980.000	15.000.000	
17	Các Kiot quay mặt hướng Bắc (mặt tiền hướng nhà lồng)	72	10.060.200	724.334.400	144.870.000	30.000.000	
2	Các Kiot quay mặt hướng Nam (mặt tiền hướng đường quy hoạch)	120	11.178.000	1.341.360.000	268.270.000	30.000.000	
4	Các Kiot quay mặt hướng Nam (mặt tiền hướng đường quy hoạch)	100	9.720.000	972.000.000	194.400.000	30.000.000	
6	Các Kiot quay mặt hướng Nam (mặt tiền hướng đường quy hoạch)	100	9.720.000	972.000.000	194.400.000	30.000.000	

Ký hiệu tài sản	Vị trí	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ² /20 năm)	Giá khởi điểm 20 năm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
8	Các Kiot quay mặt hướng Nam (mặt tiền hướng đường quy hoạch)	100	9.720.000	972.000.000	194.400.000	30.000.000	
10	Các Kiot quay mặt hướng Nam (mặt tiền hướng đường quy hoạch)	100	9.720.000	972.000.000	194.400.000	30.000.000	
12	Các Kiot quay mặt hướng Nam (mặt tiền hướng đường quy hoạch)	100	9.720.000	972.000.000	194.400.000	30.000.000	
14	Các Kiot quay mặt hướng Nam (mặt tiền hướng đường quy hoạch)	100	9.720.000	972.000.000	194.400.000	30.000.000	
16	Các Kiot quay mặt hướng Nam (mặt tiền hướng đường quy hoạch)	100	9.720.000	972.000.000	194.400.000	30.000.000	
18	Các Kiot quay mặt hướng Nam (mặt tiền hướng đường quy hoạch)	120	11.178.000	1.341.360.000	268.270.000	30.000.000	
Ký hiệu tài sản	Vị trí	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ² /5 năm)	Giá khởi điểm 5 năm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
	KHU CHỢ CHÍNH						
21	Lô thường	9	3.540.000	31.860.000	6.370.000	2.000.000	
105	Lô thường	9	3.540.000	31.860.000	6.370.000	2.000.000	
111	Lô thường	9	3.540.000	31.860.000	6.370.000	2.000.000	
112	Lô thường	9	3.540.000	31.860.000	6.370.000	2.000.000	
207	Lô thường	9	3.540.000	31.860.000	6.370.000	2.000.000	
271	Lô góc	9	3.900.000	35.100.000	7.020.000	2.000.000	
223	Lô góc	9	3.900.000	35.100.000	7.020.000	2.000.000	
	LÁN CHỢ						
7	Khu 4C, Lô góc	6,25	3.180.000	19.875.000	3.980.000	2.000.000	
21	Khu 4C, Lô góc	6,25	3.180.000	19.875.000	3.980.000	2.000.000	
175	Khu 4C, Lô góc	6,25	3.180.000	19.875.000	3.980.000	2.000.000	
264	Khu 4B, lô góc	6,25	3.180.000	19.875.000	3.980.000	2.000.000	
269	Khu 4B, lô thường	6,25	2.880.000	18.000.000	3.600.000	2.000.000	
412	Khu 4B, lô góc	6,25	3.180.000	19.875.000	3.980.000	2.000.000	
462	Khu 4A, Lô góc	10	3.180.000	31.800.000	6.360.000	2.000.000	
463	Khu 4A, Lô góc	10	3.180.000	31.800.000	6.360.000	2.000.000	

Ký hiệu tài sản	Vị trí	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ² /5 năm)	Giá khởi điểm 5 năm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Ghi chú
467	Khu 4A, Lô thường	10	2.880.000	28.800.000	5.760.000	2.000.000	
504	Khu 4A, Lô góc	10	3.180.000	31.800.000	6.360.000	2.000.000	
506	Khu 4A, Lô góc	10	2.880.000	28.800.000	5.760.000	2.000.000	
510	Khu 4A, Lô thường	10	3.180.000	31.800.000	6.360.000	2.000.000	
516	Khu 4A, Lô góc	10	3.180.000	31.800.000	6.360.000	2.000.000	
517	Khu 4A, Lô góc	10	3.180.000	31.800.000	6.360.000	2.000.000	
521	Khu 4A, Lô thường	10	2.880.000	28.800.000	5.760.000	2.000.000	
	Tổng cộng 40 tài sản			15.233.623.800			

SƠ ĐỒ BỐ TRÍ, SẮP XẾP NGÀNH HÀNG, ĐIỂM KINH DOANH TẠI CHỢ AN NHƠN

THÔNG KÊ CÁC ĐIỂM KINH DOANH				
STT	TÊN HÀNG MỤC	NGÀNH HÀNG	TỔNG SỐ LÔ BÓ TRÍ	PHẠC VỊ DI DỜI CÁC HỘ TIÊU THƯỜNG CHỖ BÌNH ĐỊNH VỊ TRÍ LÔ
I	CHỢ CHÍNH		288	221
1		Máy đo quần áo	120	94
2		Tạp hóa	42	30
3		Giày dép, đồ hàn, kim khí	24	18
4		Hàng thời	24	20
5		Hàng khô, hàng mã	78	59
II	KHU LÂN CHỢ 4C, 4B		456	442
1		Hàng mã, cá khô	24	23
2		Hàng thịt	90	85
3		Hàng thủy, hải sản	78	74
4		Hàng chuối	22	21
5		Hàng mía	48	48
6		Hàng tạp hóa gia vị, nấm	56	56
7		Hàng rau, củ, quả các loại	88	87
8		Hàng trái cây	45	43
9		Hàng bình bình	05	05
III	KHU LÂN CHỢ 4A	Hàng ăn uống, giải khát	72	60
IV	KI 01 2 TẦNG		106	

